

Số: /GLHX-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2024

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE
VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ
Có giá trị đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2024**

- Căn cứ Khoản 2 Điều 28 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Căn cứ Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Theo hồ sơ đề nghị của Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang ngày 31/01/2024 về cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn. (tiếp nhận trực tuyến qua Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Quảng Ngãi ngày 31/01/2024),

Cho phép lưu hành xe quá khổ giới hạn, vận chuyển hàng siêu trường trên đường bộ của Công ty TNHH TMDV vận tải Anh Khang, với các thông tin và điều kiện quy định như sau:

| | | | |
|--|---------------------------|---|--------------------------------|
| 1. Thông tin tổ hợp xe đầu kéo và sơ mi rơ moóc (SMRM) tải: | | | |
| Thông số kỹ thuật | Đầu kéo hoặc xe thân liền | | Rơ moóc/ Sơ mi rơ moóc RM/SMRM |
| Nhãn hiệu | CHENGLONG | | DOOSUNG |
| Biển số | 76H-010.11 | | 76R-003.48 |
| Số trục | 3 | | 3 |
| Khối lượng bản thân (tấn) | 9,8 | | 11,85 |
| Khối lượng hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông (tấn) | 14,07 | | 32,0 |
| Khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông (tấn) | 24,00 | | 43,85 |
| Khối lượng cho phép kéo theo (tấn) | 38,07 | | 0 |
| Kích thước bao của tổ hợp (dài x rộng x cao) (m) | 26,5 x 2,5 | | 3,93 |
| 2. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở: | | | |
| Loại hàng: Thiết bị máy móc chuyên dùng, kết cấu thép và cọc ván cừ bê tông không thể tháo rời. | | | |
| Kích thước (D x R x C) m: | 24,00 x 3,7 x 3,25 | Tổng khối lượng (tấn): | 25,22 |
| 3. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe: | | | |
| Kích thước (D x R x C) m: | 28,5 x 3,7 x 4,7 | Hàng vượt phía trước thùng xe: | 1,0 m |
| Hàng vượt hai bên thùng xe (m): | 0,6 /bên | Hàng vượt phía sau thùng xe | 2,0 m |
| Tổng khối lượng (tấn): 9,8+11,85+0,13+25,22 = 47,0 Tấn (gồm khối lượng bản thân ô tô đầu kéo + khối lượng bản thân sơ mi rơ moóc + khối lượng số người ngồi trên xe + khối lượng hàng) | | | |
| 4. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe: | | | |
| Trục đơn: | ≤ 10 tấn | | |
| Cụm trục kép: | ≤ 18 tấn | (khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d ≥ 1,3m) | |
| Cụm trục ba: | ≤ 24 tấn | (khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = 1,31m) | |
| 5. Tuyến đường vận chuyển | | | |
| - Nơi đi: Cảng Tiên Sa (Tp. Đà Nẵng). | | | |
| - Nơi đến: Công ty nhà máy Doosan Vina (tỉnh Quảng Ngãi). | | | |
| - Chiều đi: Từ Cảng Tiên Sa (Tp. Đà Nẵng) → QL.14B (Tp. Đà Nẵng) → đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (hoặc đi QL.1 từ Km1040+200 đến Km931) → đường dẫn nút giao Chu Lai tỉnh Quảng Nam → QL.1 (Km1011+200 đến Km1028+100) → đường Dốc Sỏi - Dung Quất → đường số 1 (đường nội bộ KKT Dung Quất) → đường Trì Bình - Dung Quất → đường Võ Văn Kiệt (đường nội bộ KKT Dung Quất) → điểm đến tại Công ty nhà máy Doosan Vina (tỉnh Quảng | | | |

Ngãi).

- **Chiều về:** Đi theo lộ trình ngược lại.

(Lưu ý: Khi phương tiện lưu thông trên tuyến QL.1 qua các địa phương có tuyến đường tránh thì phương tiện phải đi theo tuyến đường tránh đó và tuân thủ các quy định tổ chức giao thông tại địa phương đó).

Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ

- Đối với chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện: Chấp hành đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả somi rơ moóc hoặc rơ moóc kéo theo). Hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với somi rơ moóc hoặc rơ moóc phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất. **Xe không được chở hàng quá tải trọng, chở hàng vượt kích thước cho phép và phải chở đúng loại hàng tại Mục 2 giấy phép này;** hàng hoá phải được xếp gọn gàng, bảo đảm cân bằng trọng tâm xe, chằng buộc chắc chắn và phải bảo đảm an toàn cho người và phương tiện khi lưu thông trên đường bộ. Bố trí đèn nháy, dán phản quang xung quang xe, cờ báo hiệu điểm nhô ra lớn nhất của hàng hoá.

- **Chỉ được phép lưu thông khi có xe hỗ trợ dẫn đường, hộ tống, đơn vị có chức năng về điện lực, viễn thông để thực hiện việc đóng, cắt điện, thiết bị nâng hạ tuyến đường dây điện, viễn thông, vật cản trên không ... theo tuyến đường trong suốt thời gian vận chuyển (tuyệt đối không dùng cây khô để chống đỡ đường dây trong quá trình vận chuyển).** **Tuyệt đối không được lưu thông vào giờ cao điểm,** phải đi ổn định theo làn đường quy định, chấp hành nghiêm khoảng cách, tốc độ lưu thông hợp lý đảm bảo khoảng cách an toàn cho người và phương tiện khác khi lưu thông trên đường. Xe chạy đúng làn đường với tốc độ quy định để tránh gây xung kích và tránh gây ra sự lệch tâm làm tăng sự ảnh hưởng của tải trọng lên hệ thống dầm mặt cầu. Không dừng, đỗ, phanh, hãm xe trên cầu; không dừng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang.

- Khi lưu thông đến các cầu có biển "**Hạn chế tải trọng**" có trị số cho phép nhỏ hơn tổng khối lượng của xe và hàng hoá trong giấy phép này là 47 (tấn) trên các tuyến đường được đi tại Mục 5 giấy phép này mà đã có đơn nguyên cầu mới bên cạnh trên tuyến quốc lộ có 4 làn xe thì yêu cầu chủ phương tiện hoặc người điều khiển phương tiện phải liên hệ với lực lượng chức năng có thẩm quyền tại địa phương đó để phân luồng, hướng dẫn điều tiết giao thông cho xe đi theo hướng ngược chiều qua đơn nguyên cầu mới tại các vị trí được mở dải phân cách lân cận 2 đầu cầu.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

- Khi có nhu cầu đổi lại giấy phép lưu hành mới phải nộp lại giấy này./.

(Lưu ý: Để lực lượng chức năng có thể kiểm tra, xác minh nhanh về GPLHX, đề nghị quét mã QR phát hành kèm theo giấy phép này và đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở GTVT Quảng Ngãi).

Nơi nhận:

- Cty TNHH TMDVVT Anh Khang;
- Khu QLDB III;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLGT.tvtri

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hà